

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 99/2018/HS-PT

Ngày: 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B.

Do có kháng cáo của các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Đoàn Thanh P (Tên gọi khác: T), sinh năm 1982 tại Tiền Giang; HKTT và chỗ ở: Ấp 3, xã B1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Đoàn Văn R, sinh năm 1964 và bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1965; Vợ tên: Lê Thị Hồng L1, sinh năm 1985; Con: Có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 27/8/2004 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích; tạm giữ: Ngày 25/7/2017; tạm giam: Ngày 03/8/2017; Bị cáo

đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Đoàn Minh N (Tên gọi khác: B2), sinh năm 1995 tại Tiền Giang; HKTT: Ấp M, xã P1, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Ấp 4, xã P2, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; Con ông Đoàn Văn R, sinh năm 1964 và bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm tuyên phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015; tạm giữ: Không; Đầu thú: Ngày 26/7/2017 và được cho tại ngoại; Bắt tạm giam: Ngày 01/11/2017; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Võ Công B, sinh năm 1989 tại Trà Vinh; HKTT và chỗ ở: Ấp M1, xã P1, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; con ông Võ Thành C1, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1953; Vợ tên: Trần Thị Lan H, sinh năm 1994; Con: Có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú và tạm giữ: Ngày 25/7/2017; Trả tự do: Ngày 03/8/2017; Bắt tạm giam: Ngày 01/11/2017; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Võ Thanh B3, đại diện hợp pháp bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 24/7/2017, Đoàn Thanh P cùng với em ruột là Đoàn Minh N tổ chức uống bia cùng với anh em của Võ Thanh B3 và Võ Công B (anh em P với anh em B3 có quan hệ cô cậu ruột với nhau) tại nhà của P thuộc ấp 3, xã B1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Trong lúc uống bia P có rủ thêm ông Đoàn Tấn M2, Đoàn Văn A (A là con ruột ông M2), Dương Văn T3, Lê Văn U, Lê Tấn H1 là người cùng ấp với P để cùng uống bia.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, giữa P và A xảy ra cự cãi với nhau về việc trước đây A và P có mâu thuẫn đánh nhau. A bỏ ra ngoài chửi thề thô tục và dùng gạch, vỏ chai bia ném vào nhà của P. P đứng trong nhà dùng vỏ chai bia

ném về phía A nhưng không trúng. P tiếp tục cầm dao và cái ghế rượt đuổi đánh A thì A bỏ chạy nên P không đánh được. Thấy vậy, U lên xe chờ H1 về trước, thì khoảng 05 phút sau, A trở lại nhà P tiếp tục chửi P. Lúc này, ông M2 đi bộ trở lại đến gần nhà P nói thách thức là “Hẹn 08 giờ tối nay sẽ chém chết mẹ bây”. Lúc này, N bước ra câu vật đánh nhau với A, B cũng xông vào đánh A. Cùng lúc này, B3 chạy đến nắm cổ áo ông M2, dùng tay đánh vào mặt ông M2 02 cái và đẩy ông M2 té xuống đường nằm ngửa. B3 tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào vùng bụng, ngực ông M2. P chạy đến dùng chân đạp nhiều cái vào hông, bụng ông M2 và dùng tay xô đầu ông M2 vào gốc xoài. N đang đánh A cách đó khoảng 05 mét chạy qua chỗ ông M2 đang nằm dùng chân đá vào người ông M2 nhiều cái. B3 thì qua chỗ A nằm dùng chân đá vào người A 02 cái. Thấy A nằm im, B đi qua chỗ ông M2 dùng chân đá vào hông, đùi phải của ông M2 02 cái rồi được B3 kéo về. Ông M2 và A được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp đến rạng sáng ngày 25/7/2017 ông M2 tử vong. Còn A do thương tích nhẹ nên không nhập viện điều trị.

Sự việc được trình báo đến Công an xã B1 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đến hiện trường tiến hành điều tra, xác minh. Đến 15 giờ ngày 25/7/2017, B3, B, N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đầu thú. Riêng P bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp.

Quá trình điều tra, B3 giao nộp 01 áo sơ mi dài tay màu xanh đen; B giao nộp 01 áo thun ngắn tay màu xám; N 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ cam mà các bị cáo mặc trong lúc gây án. Hiện các bị cáo không yêu cầu nhận lại.

- Theo bản kết luận giám định số 521/KL-KTHS, ngày 14/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận ông Đoàn Tấn M2, sinh năm 1969 bị đa chấn thương, trong đó chấn thương bụng kín làm vỡ lách, hậu phẫu giờ thứ 3 cắt lách cấp cứu cầm máu trên cơ địa người có bệnh sơ gan nặng, diễn tiến sau mổ sốc mất máu không hồi phục là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/TgT-TTPY, ngày 10/8/2017 của Trung Tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp. Kết luận tỷ lệ thương tật của Đoàn Văn A là: 00% (không phần trăm).

Quá trình điều tra, bà Dương Thị M3 vợ ông M2 cũng là đại diện hợp pháp của ông M2 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường các khoản: Chi phí cứu chữa 4.000.000 đồng; Tiền xe đi, về 600.000 đồng; tiền hòm gương 5.000.000 đồng, vật liệu xây mộ 10.000.000 đồng, tiền ma chay 23.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 57.400.000 đồng. Tổng cộng các khoản 100.000.000 đồng. Hiện tại chị Võ Thị Mỹ L2 đại diện cho bị cáo B3, B đã thỏa thuận bồi thường cho bà

M3 số tiền 43.000.000 triệu đồng. Bà Võ Thị Mỹ L và chị Lê Thị Hồng L1 đại diện cho các bị cáo P, N đã bồi thường cho bà M3 số tiền 40.000.000 đồng. Tổng cộng bà M3 đã nhận số tiền 83.000.000 đồng; số tiền còn lại 17.000.000 đồng các bị cáo B3, B, P, N đồng ý bồi thường nhưng khắc phục sau. Ngoài ra chị L2 còn bồi thường cho A các khoản tiền chi phí điều trị và tiền công lao động với số tiền 5.000.000 đồng. A đã nhận tiền xong không còn yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Thanh B3, Võ Công B, Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh B3 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh P 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Minh N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Công B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2017, nhưng trừ đi thời gian đã tạm giam giữ từ ngày 25/7/2017 đến ngày 03/8/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08 tháng 3 năm 2018, bị cáo Võ Công B có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Minh N, Võ Công B cho rằng chỉ đá ông M2 2 cái, không gây ra cái chết cho ông M2.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh đề nghị: Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B. Giữ nguyên quyết

định bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N là người cùng xóm với ông Đoàn Tấn M2, Đoàn Văn A (người bị hại). Tối ngày 24/7/2017, bị cáo P, N (là anh em ruột) có tổ chức uống bia cùng với bị cáo Võ Thanh B3, Võ Công B (là anh em) và là anh em cô cậu ruột với nhau. Bị cáo P tuy có mâu thuẫn với A trước đây, nhưng vẫn rủ cha, con A uống bia chung. Nhưng trong lúc uống bia thì bị cáo P lại nhớ mâu thuẫn trước đây có đánh nhau với A và xảy ra cự cãi với A. Lúc này cả bị cáo và người bị hại không biết kiềm chế chửi nhau và dùng gạch, vỏ chai bia ném nhau. Bị cáo P tiếp tục cầm dao, ghế rượt đuổi đánh A, nếu A không bỏ chạy thì cũng nguy hiểm tính mạng ngay lúc đó.

[2] Các bị cáo khi thấy A, ông M2 (cha A) đi bộ trở lại con đường gần nhà bị cáo P. Do có rượu, bia trong người nên hai bên tiếp tục chửi, thách thức đánh nhau, nhưng bị hại cũng không có cầm hung khí gì theo. Đáng lý ra các bị cáo phải báo cho công an đến giải quyết sự việc. Nhưng bị cáo N không mâu thuẫn với bị hại lại ra kiểm chuyện trước câu vật với A, bị cáo B cũng xông vào đánh A. Bị cáo B3 là anh không can ngăn mà chạy đến nắm cổ áo, dùng tay đánh vào mặt 02 cái và đẩy ông M2 té xuống đường nằm ngửa. Khi ông M2 té thì bị cáo B3 tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào vùng bụng, ngực. Bị cáo P nhìn thấy bị cáo N, B3 đánh bị hại không can ngăn mà chạy đến dùng chân đạp nhiều cái vào hông, bụng và dùng tay xô đầu ông M2 vào gốc xoài. Bị cáo N đang đánh A cách đó khoảng 05 mét thấy A nằm bất tỉnh nên tiếp tục chạy qua dùng chân đá vào người ông M2 nhiều cái. Bị cáo B tiếp tục dùng chân đá vào hông, đùi phải của ông M2 khi ông đã bất tỉnh nằm dưới đất. Nếu bị cáo B3 không kéo bị cáo B ra thì bị cáo chưa dừng hành vi phạm tội. Hậu quả mà các bị cáo gây ra cho ông M2, đến rạng sáng ngày 25/7/2017 tử vong, do bị chấn thương bụng kín làm vỡ lách dẫn đến tử vong. Còn A cũng bị đánh, đá nhiều nhưng nằm bất tỉnh, các bị cáo nghĩ A đã chết nên không tham gia đánh nữa.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo cùng gây thương tích cho người bị hại bằng chân, tay và dẫn đến người bị hại chết. Do đó các bị cáo cùng phải chịu về hậu quả gây ra cái chết của người bị hại. Trong khi các bị cáo nhận thức được dùng chân đạp, đá, tay xô vào con người mà

người đó là người lớn tuổi thì sẽ nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe. Nhưng các bị cáo đánh, đá, đập, xô người bị hại dẫn đến cái chết. Các bị cáo gây ra cho gia đình người bị hại vợ mất chồng, con mất cha. Ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo còn thể hiện sự xuống cấp về đạo đức của con người. Người bị hại đáng tuổi cha, chú của các bị cáo mà các bị cáo là 2 cặp anh em đánh người bị hại đến chết. Nhân thân của bị cáo P, N là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản”. Các bị cáo phạm tội lỗi cố ý, trong người có rượu bia nên thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn mang tích chất côn đồ, chứng tỏ các bị cáo là người xem thường pháp luật của Nhà Nước. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo cần có thời gian cải tạo nghiêm khắc như án sơ thẩm xử để các bị cáo thấy được việc làm sai trái, cải tạo để trở thành công dân tốt, giúp ích cho bản thân và xã hội.

[4] Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ và phân hóa vai trò từng bị cáo tham gia đánh bị hại. Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng bị cáo P, N, B không xuất trình được tình tiết mới ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét. Tại phiên tòa bị cáo N, B cho rằng chỉ đá 2 cái khi ông M2 nằm dưới đất không gây ra cái chết cho bị hại là không có căn cứ chấp nhận theo kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra án sơ thẩm còn chưa áp dụng tình tiết thực hiện tội phạm đến cùng để tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là có lợi cho các bị cáo.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đoàn Thanh P có sổ hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B.

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Thanh P, Đoàn Minh N, Võ Công B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh P 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Minh N 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Công B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2017, nhưng trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/7/2017 đến ngày 03/8/2017.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo Đoàn Minh N, Võ Công B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đoàn Thanh P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vũ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- Cơ quan CSĐT H. C;
- Cơ quan THAHS CA Tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai